

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**Thông tư số 58/2015/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2015
quy định thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng
công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường**

(Tiếp theo Công báo số 87 + 88)

PHỤ LỤC 1

MẪU VĂN BẢN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 58/2015/BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2015
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

1. Mẫu 1.01: Văn bản Đề nghị thẩm định Thiết kế sơ bộ dự án ứng dụng công nghệ thông tin.
2. Mẫu 1.02: Kết quả thẩm định Thiết kế sơ bộ dự án ứng dụng công nghệ thông tin.
3. Mẫu 1.03: Báo cáo kết quả thẩm định dự án ứng dụng công nghệ thông tin (*dự án đầu tư*).
4. Mẫu 1.04: Văn bản Đề nghị thẩm định Đề cương dự án ứng dụng công nghệ thông tin (*dự án sự nghiệp chỉ phải lập đề cương - dự toán chi tiết*).
5. Mẫu 1.05: Báo cáo kết quả thẩm định Đề cương dự án ứng dụng công nghệ thông tin (*dự án sự nghiệp chỉ phải lập đề cương - dự toán chi tiết*).
6. Mẫu 1.06: Báo cáo kết quả thẩm định chung Đề cương - dự toán chi tiết dự án ứng dụng công nghệ thông tin (*dự án sự nghiệp chỉ phải lập đề cương - dự toán chi tiết*).
7. Mẫu 1.07: Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến đóng góp, thẩm định của đơn vị được giao chủ trì, chủ đầu tư dự án.
8. Mẫu 1.08: Kết quả thẩm định Thiết kế thi công - tổng dự toán dự án (*dự án đầu tư*).
9. Mẫu 1.09: Kết quả thẩm tra Thiết kế thi công - tổng dự toán dự án (*dự án đầu tư*).

Mẫu 1.01

**[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[CHỦ ĐẦU TƯ/ĐƠN VỊ
ĐẦU MỐI THẨM ĐỊNH]**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

Số:

ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ SƠ BỘ

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số.../2014/TT-BTNMT ngày... tháng... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

[Chủ đầu tư/Đơn vị đầu mối] đề nghị *[Đơn vị thẩm định]* thẩm định thiết kế sơ bộ dự án *[Tên dự án]* với các thông tin chính sau:

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Tổ chức tư vấn lập dự án:
4. Mục tiêu đầu tư:
5. Nội dung và quy mô đầu tư:
6. Địa điểm đầu tư:
7. Thiết kế sơ bộ:
8. Thiết bị chính, phụ:
9. Tổng mức đầu tư của dự án:

Tổng cộng:

Trong đó:

- Chi phí xây lắp:
- Chi phí thiết bị:
- Chi phí quản lý dự án:
- Chi phí tư vấn đầu tư:
- Chi phí khác:
- Chi phí dự phòng:

10. Nguồn vốn đầu tư:

11. Hình thức quản lý dự án:

12. Thời gian thực hiện dự án:

13. Các nội dung khác liên quan (nếu có):

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu 1.02

[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ SƠ BỘ
Dự án:... [Tên dự án]

Kính gửi:... [Đơn vị đầu mối thẩm định dự án]

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số.../2014/TT-BTNMT ngày... tháng... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ hồ sơ Thiết kế sơ bộ - tổng mức đầu tư dự án <tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục> kèm theo Công văn số.... ngày.... tháng.... năm..... của <chủ đầu tư/đơn vị đầu mối thẩm định dự án> ,

Sau khi thẩm định, [Đơn vị thẩm định] báo cáo kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ dự án [Tên dự án] như sau:

I. Thông tin chung:

1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của dự án:

- Tên dự án:
- Cơ quan chủ quản:
- Chủ đầu tư:
- Địa điểm đầu tư:
- Đơn vị lập dự án:
- Đơn vị thực hiện khảo sát:

2. Hồ sơ trình thẩm định gồm: [Liệt kê danh mục hồ sơ]

II. Kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ:

1. Căn cứ thẩm định

2. Nội dung thẩm định

a) Sự đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ

b) Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn, năng lực nghiệp vụ của cá nhân Chủ trì thiết kế sơ bộ

c) Sự phù hợp của thiết kế sơ bộ với với các tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin và các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của bộ, ngành, địa phương; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác; giải pháp thiết kế sơ bộ cần tuân thủ, giải pháp thiết kế sơ bộ cho phép chủ đầu tư được thay đổi trong bước thiết kế tiếp theo;

d) Việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn công nghệ - kỹ thuật, bảo đảm phòng, chống cháy, nổ, an toàn vận hành, bảo mật;

đ) Khối lượng các thiết bị chính, phụ.

III. Các nội dung khác (nếu có):**IV. Kết luận, kiến nghị:**

a) Nội dung thiết kế sơ bộ do <đơn vị được giao chủ trì, chủ đầu tư dự án> lập đủ điều kiện (hay chưa đủ điều kiện) để xem xét phê duyệt dự án;

b) Trách nhiệm của <đơn vị được giao chủ trì, chủ đầu tư dự án> trong việc hoàn thiện thiết kế sơ bộ dự án trước khi gửi về <Cơ quan đầu mối thẩm định> để xem xét phê duyệt:

c) Những kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

Mẫu 1.03

[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI
THẨM ĐỊNH]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Dự án:... [*tên dự án*]

Kính gửi:... [*Người có thẩm quyền phê duyệt*]

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số.../2014/TT-BTNMT ngày... tháng... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ hồ sơ Thiết kế sơ bộ - tổng mức đầu tư dự án <*tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục*> kèm theo Công văn số.... ngày.... tháng.... năm..... của <*chủ đầu tư/đơn vị đầu mối thẩm định dự án*>;

Căn cứ kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ tại Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ số..... ngày.... tháng.... năm..... của <*đơn vị thẩm định thiết kế sơ bộ*>;

Sau khi thẩm định, [*Đơn vị đầu mối thẩm định dự án*] báo cáo kết quả thẩm định dự án [*Tên dự án*] như sau:

I. Thông tin chung

1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của dự án:

- Tên dự án:

- Cơ quan chủ quản:

- Chủ đầu tư:

- Địa điểm đầu tư:
- Tổng mức đầu tư:
- Nguồn vốn:
- Tổ chức, cá nhân lập dự án:
- Tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát:

2. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

<Liệt kê danh mục hồ sơ>

II. Kết quả thẩm định dự án:

1. Căn cứ thẩm định:

2. Nội dung thẩm định:

2.1. Sự đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ

2.2. Sự cần thiết đầu tư

2.3. Nội dung và quy mô

2.4. Phương án kỹ thuật, công nghệ

2.5. Kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ

<Nêu kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ>

2.6. Tổng mức đầu tư

- Sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư với đặc điểm, tính chất kỹ thuật, công nghệ và yêu cầu của dự án;

- Tính đầy đủ, hợp lý và phù hợp với yêu cầu thực tế của các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư;

- Sự phù hợp giữa khối lượng thiết kế sơ bộ và khối lượng trong tổng mức đầu tư;

- Tính đúng đắn của việc áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật, mức chi phí, đơn giá; việc vận dụng định mức, đơn giá, phương pháp tính, các chế độ, chính sách có liên quan.

- Các tính toán về hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, các yếu tố rủi ro, phương án tài chính, khả năng hoàn trả vốn đầu tư (nếu có yêu cầu thu hồi vốn đầu tư);

- Xác định giá trị tổng mức đầu tư bảo đảm hiệu quả đầu tư của dự án.

- Giá trị tổng mức đầu tư chi tiết như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Dự toán đề nghị thẩm định	Kết quả thẩm định	Tăng (+) Giảm (-)
I	Chi phí xây lắp			
II	Chi phí thiết bị			
III	Chi phí quản lý			
IV	Chi phí tư vấn			
V	Chi phí khác có liên quan			
VI	Chi phí dự phòng			
	Tổng cộng			

- Nguyên nhân tăng, giảm:...

- Những điều cần lưu ý:.....

2.7. Phân tích tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

2.8. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án

2.9. Các yếu tố đảm bảo tính khả thi của dự án

a) Kinh nghiệm quản lý của Chủ đầu tư;

b) Khả năng hoàn trả vốn đầu tư (nếu có yêu cầu thu hồi vốn đầu tư);

c) Các yếu tố ảnh hưởng đến dự án như quốc phòng, an ninh.

2.10. Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan liên quan

III. Kết luận, kiến nghị:

1) Kết luận:

- Nội dung dự án, Thiết kế sơ bộ - tổng mức đầu tư do <đơn vị được giao chủ trì, chủ đầu tư dự án> lập đủ điều kiện (hay chưa đủ điều kiện) để phê duyệt.

- Trách nhiệm của <đơn vị được giao chủ trì, chủ đầu tư dự án> trong việc hoàn thiện dự án trước khi gửi về <Cơ quan ra quyết định> để phê duyệt:

2) Những kiến nghị (nếu có):

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu 1.04

**[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[CHỦ ĐẦU TƯ/ĐƠN VỊ
ĐẦU MỐI THẨM ĐỊNH]**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án;

Căn cứ Thông tư số.../2014/TT-BTNMT ngày... tháng... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan,

[Chủ đầu tư/Đơn vị đầu mối] đề nghị *[Đơn vị thẩm định]* thẩm định đề cương chi tiết dự án/nhiệm vụ/hạng mục dự án *[Tên dự án]* với các thông tin chính sau:

1. Tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục:
2. Cơ quan chủ đầu tư:
3. Tổ chức lập (hoặc tư vấn lập) đề cương và dự toán chi tiết:
4. Tóm tắt các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin chủ yếu:
5. Kinh phí:

Tổng cộng:

Trong đó:

- Chi phí xây lắp:
- Chi phí thiết bị:
- Chi phí quản lý:
- Chi phí tư vấn:

- Chi phí khác có liên quan:
- Chi phí dự phòng:
- 6. Nguồn vốn:
- 7. Thời gian thực hiện:
- 8. Các nội dung khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu VT

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu 1.05

[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN] CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
[ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH] Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..... , ngày... tháng... năm 20...

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐỀ CƯƠNG
DỰ ÁN/NHIỆM VỤ/HẠNG MỤC: [Tên dự án]**

Kính gửi:... [Chủ đầu tư/Đơn vị đầu mối thẩm định dự án]

Căn cứ Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08 tháng 9 năm 2010 quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án;

Căn cứ Thông tư số...../2014/TT-BTNMT ngày.... tháng.... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ hồ sơ Đề cương - dự toán chi tiết dự án, nhiệm vụ <tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục> kèm theo Công văn số.... ngày.... tháng.... năm..... của <chủ đầu tư/đơn vị đầu mối thẩm định dự án>,

Sau khi thẩm định, [Đơn vị thẩm định] báo cáo kết quả thẩm định đề cương dự án, nhiệm vụ, hạng mục [Tên dự án] như sau:

I. Thông tin chung:

1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu:

- Tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục:

- Chủ quản đầu tư:

- Chủ đầu tư:

- Mục tiêu:

- Nhiệm vụ:

- Giải pháp công nghệ:

- Thời gian thực hiện:

- Sản phẩm:

- Tổ chức thực hiện:

- Đơn vị lập đề cương:

2. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

[Liệt kê danh mục hồ sơ]

A. Nội dung, khối lượng nhiệm vụ:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Loại khó khăn (hoặc loại chuyên đề)	Khối lượng		Định mức áp dụng (hệ số mức chuyển đổi nếu có)		Ghi chú
				Đơn vị lập	Thẩm định	Đơn vị lập	Thẩm định	
I								
1								

B. Thuyết minh chênh lệch giữa số thẩm định với số đơn vị lập (theo số thứ tự tại cột ghi chú):

C. Kết quả thẩm định đề cương:

- Sự phù hợp của các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng:

- Sự hợp lý của nội dung ứng dụng công nghệ thông tin đề xuất với hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin hiện có và hiệu quả dự kiến đạt được:

D. Kết luận và kiến nghị:

a) Nội dung đề cương dự án, nhiệm vụ, hạng mục <tên dự án> do <đơn vị được giao chủ trì> lập đủ điều kiện (hay chưa đủ điều kiện) để xem xét phê duyệt;

b) Trách nhiệm của <đơn vị được giao chủ trì> trong việc hoàn thiện đề cương dự án, nhiệm vụ, hạng mục <tên dự án> trước khi gửi về <Cơ quan ra quyết định> để xem xét phê duyệt:

c) Các kiến nghị (nếu có):

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 1.06

[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI THẨM ĐỊNH]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày... tháng... năm 20...

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐỀ CƯƠNG - DỰ TOÁN CHI TIẾT
DỰ ÁN/NHIỆM VỤ/HẠNG MỤC: [Tên dự án]

Kính gửi:... [Chủ quản đầu tư/chủ đầu tư]

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08 tháng 9 năm 2010 quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án;

Căn cứ Thông tư số...../2014/TT-BTNMT ngày.... tháng.... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ hồ sơ Đề cương - dự toán chi tiết dự án, nhiệm vụ, hạng mục <tên dự án> kèm theo Công văn số.... ngày.... tháng.... năm..... của <chủ đầu tư/đơn vị đầu mối thẩm định dự án>;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định đề cương dự án, nhiệm vụ, hạng mục <tên dự án> số..... ngày.... tháng.... năm..... của <đơn vị thẩm định đề cương>;

Sau khi thẩm định, [Đơn vị đầu mối thẩm định] báo cáo kết quả thẩm định đề cương - dự toán chi tiết dự án, nhiệm vụ, hạng mục [Tên dự án] như sau:

I. Thông tin chung:

1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu:

- Tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục:
- Chủ quản đầu tư:
- Chủ đầu tư:
- Mục tiêu:

- Nhiệm vụ:
- Giải pháp công nghệ:
- Thời gian thực hiện:
- Sản phẩm:
- Tổ chức thực hiện:
- Đơn vị lập đề cương:

2. Hồ sơ trình thẩm định gồm: *[Liệt kê danh mục hồ sơ]*

A. Nội dung, khối lượng nhiệm vụ:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Loại khó khăn (hoặc loại chuyên đề)	Khối lượng		Định mức áp dụng (hệ số mức chuyển đổi nếu có)		Ghi chú
				Đơn vị lập	Thẩm định	Đơn vị lập	Thẩm định	
I								
1								

B. Thuyết minh chênh lệch giữa số thẩm định với số đơn vị lập (theo số thứ tự tại cột ghi chú):

C. Kết quả thẩm định đề cương:

- Sự phù hợp của các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng;
- Sự hợp lý của nội dung chi ứng dụng công nghệ thông tin đề xuất với hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin hiện có và hiệu quả dự kiến đạt được.

D. Kết quả thẩm định dự toán chi tiết:

- Tính đúng đắn của các định mức - đơn giá và việc vận dụng định mức - đơn giá, các chế độ, chính sách có liên quan và các khoản mục chi phí theo quy định của nhà nước có liên quan đến các chi phí nêu tại dự toán chi tiết;
- Sự phù hợp giữa khối lượng thuyết minh nêu trong đề cương với dự toán chi tiết đã lập;
- Giá trị dự toán chi tiết như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Dự toán đề nghị thẩm định	Kết quả thẩm định	Tăng (+) Giảm (-)
I	Chi phí xây lắp			
II	Chi phí thiết bị			
III	Chi phí quản lý			
IV	Chi phí tư vấn			
V	Chi phí khác			
VI	Chi phí dự phòng			
	Tổng cộng			

- Nguyên nhân tăng, giảm:...

- Những điều cần lưu ý:

E. Kết luận và kiến nghị:

a) Nội dung đề cương dự án, nhiệm vụ, hạng mục <tên dự án> do <đơn vị được giao chủ trì> lập đủ điều kiện (hay chưa đủ điều kiện) để phê duyệt;

b) Trách nhiệm của <đơn vị được giao chủ trì> trong việc hoàn thiện đề cương dự án, nhiệm vụ, hạng mục <tên dự án> trước khi gửi về <Cơ quan ra quyết định> để phê duyệt:

c) Các kiến nghị (nếu có):

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 1.07

[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày... tháng... năm 20...

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH**DỰ ÁN/NHIỆM VỤ/HẠNG MỤC:** *[Tên dự án]*Kính gửi:... *[Đơn vị thẩm định]*

Sau khi nhận được ý kiến thẩm định của <đơn vị thẩm định> đối với dự án <tên dự án, nhiệm vụ, hạng mục> do <đơn vị lập dự án>, lập <tên đơn vị chủ trì, chủ đầu tư> báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định cụ thể như sau:

TT	Nội dung ý kiến	Ý kiến giải trình
1	Tên đơn vị 1	
1.1	Ý kiến 1	
1.2	Ý kiến 2	
	...	
2	Tên đơn vị 2	
2.1	Ý kiến 1	
2.2	Ý kiến 2	
	...	

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu 1.08

[ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN]
[ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày... tháng... năm 20...

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ THI CÔNG - TỔNG DỰ TOÁN

DỰ ÁN:... <Tên dự án>

Kính gửi:... [Chủ đầu tư]

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số.../2014/TT-BTNMT ngày... tháng... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ hồ sơ Thiết kế thi công - tổng dự toán dự án <tên dự án> do <tên đơn vị tư vấn> lập;

Sau khi thẩm định, [Đơn vị thẩm định] báo cáo kết quả thẩm định thiết kế thi công và tổng dự toán dự án... [Tên dự án] như sau:

I. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của dự án:

1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của dự án:

- Tên dự án:

- Cơ quan chủ quản:

- Chủ đầu tư:

- Địa điểm đầu tư:

- Đơn vị lập Thiết kế thi công - tổng dự toán:

- Đơn vị thực hiện khảo sát bổ sung (nếu có):

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng:

2. Hồ sơ trình thẩm định gồm: [Liệt kê danh mục hồ sơ]

II. Kết quả thẩm định thiết kế thi công:

1. Căn cứ thẩm định

2. Nội dung thẩm định

- Sự đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ

- Điều kiện năng lực của đơn vị tư vấn, năng lực nghiệp vụ của cá nhân lập

Thiết kế thi công - tổng dự toán

- Sự phù hợp với thiết kế sơ bộ trong dự án được duyệt;

- Sự tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng;

- Đánh giá mức độ bảo mật, an toàn dữ liệu;

- Sự hợp lý của việc lựa chọn giải pháp, thiết bị, nếu có;

- Biện pháp an toàn vận hành, phòng chống cháy nổ.

III. Kết quả thẩm định tổng dự toán:

a) Sự phù hợp giữa khối lượng thiết kế thi công và khối lượng dự toán;

b) Tính đúng đắn của việc áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật, mức chi phí, đơn giá; việc vận dụng định mức, đơn giá, phương pháp tính, các chế độ, chính sách có liên quan và các khoản mục chi phí trong dự toán theo quy định;

c) Kết quả thẩm định tổng dự toán được tổng hợp như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Dự toán đề nghị thẩm định	Kết quả thẩm định	Chênh lệch (+ là tăng; - là giảm)
I	Chi phí xây lắp			
II	Chi phí thiết bị			
III	Chi phí quản lý			
IV	Chi phí tư vấn			
V	Chi phí khác			
VI	Chi phí dự phòng			
	Tổng cộng			

- Nguyên nhân tăng, giảm:...

- Những điều cần lưu ý:

4. Kết luận, kiến nghị:

1. Kết luận:

- Nội dung dự án, Thiết kế thi công - tổng dự toán dự án <tên dự án> do <đơn vị tư vấn lập> lập đủ điều kiện (hay chưa đủ điều kiện) để phê duyệt.

- Trách nhiệm của <đơn vị tư vấn> trong việc hoàn thiện dự án trước khi gửi về <chủ đầu tư> phê duyệt:

2. Những kiến nghị (nếu có):

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

PHỤ LỤC 2
MẪU PHIẾU KIỂM TRA, NGHIỆM THU DỰ ÁN ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 58/2015/BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2015
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Mẫu 2.01: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công.
2. Mẫu 2.02: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Kết quả rà soát, phân tích nội dung thông tin dữ liệu.
3. Mẫu 2.03: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Mô hình thiết kế cơ sở dữ liệu.
4. Mẫu 2.04: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Cơ sở dữ liệu.
5. Mẫu 2.05: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Thu thập yêu cầu phần mềm.
6. Mẫu 2.06: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Mô hình hóa chi tiết nghiệp vụ.
7. Mẫu 2.07: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Thiết kế phần mềm ứng dụng.
8. Mẫu 2.08: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Kiểm tra mã nguồn.
9. Mẫu 2.09: Báo cáo công tác chuẩn bị môi trường kiểm tra, nghiệm thu phần mềm.
10. Mẫu 2.10: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Chất lượng phần mềm.
11. Mẫu 2.11: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra: Triển khai phần mềm ứng dụng.

Mẫu 2.01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có).

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra: _____ Chức vụ: _____

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công theo quy định

Chi tiết về hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công như sau:

STT	Thành phần hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu	Số lượng	Mức độ đầy đủ	Ghi chú/đánh giá
1				
2				
...				

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ của hồ sơ:

2.3. Đánh giá về chất lượng:

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):

3. Kết luận

[Đủ/không đủ điều kiện tiến hành kiểm tra, nghiệm thu hạng mục, sản phẩm dự án.]

[Nếu không đủ, cần bổ sung...]

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 2.02**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA**Kết quả rà soát, phân tích nội dung thông tin dữ liệu**Dự án: *[tên dự án]*Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]***1. Căn cứ**

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

Yêu cầu: Kiểm tra, đánh giá về nội dung, chất lượng, số lượng chi tiết cụ thể về bước rà soát, phân tích nội dung thông tin dữ liệu phục vụ thiết kế cơ sở dữ liệu.

2.1. Nội dung kiểm tra, nghiệm thu:

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Báo cáo rà soát, phân loại và đánh giá các thông tin dữ liệu		
1			
....			
II	Danh mục đối tượng quản lý và các thông tin chi tiết		
1			
....			
III	Danh mục chi tiết các tài liệu quét và giấy cần nhập vào CSDL		
1			
....			

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
IV	Báo cáo quy định khung danh mục dữ liệu, siêu dữ liệu		
1			
....			
V	Báo cáo Quy đổi đối tượng quản lý		
1			
....			

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ của thông tin rà soát:

[Khối lượng đã thực hiện hoàn thành...

Nguyên nhân các nội dung còn thiếu (nếu có):]

2.3. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục công việc:

Nguyên nhân các sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):

2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:

3. Kết luận

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Mô hình thiết kế cơ sở dữ liệu

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Định dạng dữ liệu của file thiết kế

[Công cụ thiết kế, định dạng file thiết kế (XML,...) theo thiết kế kỹ thuật]

2.2. Mô hình thiết kế danh mục dữ liệu, siêu dữ liệu và cơ sở dữ liệu

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Mô hình thiết kế danh mục dữ liệu, siêu dữ liệu		
1			
...			
II	Mô hình thiết kế cơ sở dữ liệu		
1			
...			

- Đánh giá về mức độ đầy đủ:

[Khối lượng đã thực hiện hoàn thành...

Nguyên nhân các nội dung còn thiếu (nếu có):]

2.3. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục công việc:

Nguyên nhân các sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):

2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:

3. Kết luận

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Cơ sở dữ liệu

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Khối lượng thi công

TT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công	
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng
1						
2						
..						

2.2. Nội dung kiểm tra cụ thể (nêu rõ đối tượng, phạm vi, loại dữ liệu kiểm tra (danh mục; không gian; thuộc tính; ảnh quét; toàn bộ cơ sở dữ liệu)..)

TT	Nội dung kiểm tra (nêu rõ đối tượng, phạm vi kiểm tra)	Khối lượng	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
1				
2				
...				

2.3. Đánh giá về mức độ đầy đủ:

[Đã thực hiện hoàn thành,... đạt tỷ lệ...% so với được duyệt.

Nguyên nhân khối lượng không được nghiệm thu (nếu có):]

2.4. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục, sản phẩm thi công:

Nguyên nhân các hạng mục, sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.5. Các ý kiến khác (nếu có):**2.6. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:****3. Kết luận**

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra được lập theo cách thức tổ chức kiểm tra (loại dữ liệu, các nội dung, khu vực..) các hạng mục, sản phẩm.

Mẫu 2.05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Thu thập yêu cầu phần mềm

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

Yêu cầu: Kiểm tra, đánh giá về các sản phẩm bước Thu thập yêu cầu phần mềm bảo đảm yêu cầu chất lượng theo thiết kế kỹ thuật.

2.1. Nội dung kiểm tra, nghiệm thu:

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Báo cáo thu thập yêu cầu phần mềm		
....			
II	Báo cáo xác định yêu cầu phần mềm		
....			
III	Báo cáo quy đổi trường hợp sử dụng		
....			

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ của thông tin rà soát:

[Khối lượng đã thực hiện hoàn thành...

Nguyên nhân các nội dung còn thiếu (nếu có):]

2.3. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục công việc:

Nguyên nhân các sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):**2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:****3. Kết luận**

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Mô hình hóa chi tiết nghiệp vụ

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra: _____ Chức vụ: _____

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

Yêu cầu: Kiểm tra, đánh giá về các sản phẩm bước Thu thập yêu cầu phần mềm bảo đảm yêu cầu chất lượng theo thiết kế kỹ thuật.

2.1. Nội dung kiểm tra, nghiệm thu:

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Danh mục và mô tả các quy trình nghiệp vụ		
....			
II	Chi tiết mô hình nghiệp vụ		
....			
III	Báo cáo quy đổi trường hợp sử dụng		
....			
IV	Danh mục các tác nhân hệ thống		
...			

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
V	Danh mục các trường hợp sử dụng nghiệp vụ và thông tin mô tả		
...			
VI	Biểu đồ trường hợp sử dụng nghiệp vụ		
...			
VII	Chi tiết các trường hợp sử dụng nghiệp vụ		
...			

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ của thông tin rà soát:

[Khối lượng đã thực hiện hoàn thành...

Nguyên nhân các nội dung còn thiếu (nếu có):]

2.3. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục công việc:

Nguyên nhân các sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):

2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:

3. Kết luận

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Thiết kế phần mềm ứng dụng

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra: _____ Chức vụ: _____

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

Yêu cầu: Kiểm tra, đánh giá về thiết kế phần mềm theo đúng yêu cầu kỹ thuật của dự án.

2.1. Nội dung kiểm tra, nghiệm thu:

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Thuyết minh kiến trúc phần mềm		
....			
II	Thuyết minh biểu đồ trường hợp sử dụng		
....			
III	Thuyết minh biểu đồ hoạt động và tuần tự		
....			
IV	Thuyết minh biểu đồ lớp		
...			
V	Thiết kế giao của diện phần mềm		
...			

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ của thông tin rà soát:

(Khối lượng đã thực hiện hoàn thành...

Nguyên nhân các nội dung còn thiếu (nếu có):)

2.3. Đánh giá về chất lượng:

(Đánh giá về chất lượng các hạng mục công việc:

Nguyên nhân các sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):)

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):

2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:

3. Kết luận

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Kiểm tra mã nguồn

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

Yêu cầu: Kiểm tra, đánh giá về mã nguồn được xây dựng theo đúng thiết kế đã phê duyệt và theo đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn công nghệ lập trình.

2.1. Nội dung kiểm tra, nghiệm thu:

TT	Kiểm tra nội dung	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Mã nguồn		
....			
II	Chi tiết mã nguồn các lớp		
....			

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ của thông tin rà soát:

[Khối lượng đã thực hiện hoàn thành...]

Nguyên nhân các nội dung còn thiếu (nếu có):]

2.3. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục công việc:

Nguyên nhân các sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):

2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:

3. Kết luận

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.09**Báo cáo công tác chuẩn bị môi trường kiểm tra, nghiệm thu phần mềm
[TÊN ĐƠN VỊ KIỂM TRA]****BÁO CÁO
CÔNG TÁC CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG
KIỂM TRA, NGHIỆM THU PHẦN MỀM
DỰ ÁN: [TÊN DỰ ÁN]
HẠNG MỤC: [TÊN HẠNG MỤC, SẢN PHẨM]****Người lập****ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)***[ĐỊA DANH] - [NĂM]**

MỤC LỤC

DANH MỤC THUẬT NGỮ, KÝ HIỆU VIẾT TẮT (nếu có)

Thuật ngữ, ký hiệu	Giải thích nghĩa tiếng Anh	Giải thích nghĩa tiếng Việt

DANH MỤC BẢNG BIỂU, HÌNH VẼ

I. GIỚI THIỆU

1.1. Mục đích

[Trình bày mục đích sử dụng của báo cáo]

1.2. Phạm vi

[Trình bày phạm vi sử dụng của báo cáo]

II. LẮP ĐẶT, CẤU HÌNH MÁY CHỦ, THIẾT BỊ MẠNG

2.1. Lắp đặt, cấu hình máy chủ, máy trạm

a) Danh sách máy chủ

[Danh sách các máy chủ (bao gồm các tham số cấu hình) phục vụ cài đặt, chuẩn bị môi trường kiểm tra, nghiệm thu]

b) Tiêu chuẩn, quy chuẩn sử dụng

[Các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan sử dụng]

c) Quy trình lắp đặt

[Quy trình lắp đặt các máy chủ]

d) Sơ đồ, bản vẽ lắp đặt máy chủ

[Sơ đồ bản vẽ vị trí đặt các máy chủ, mối quan hệ kết nối giữa các máy chủ]

2.2. Lắp đặt, cấu hình thiết bị mạng

a) Danh sách thiết bị mạng

[Danh sách các thiết bị mạng (bao gồm các tham số cấu hình) phục vụ cài đặt, chuẩn bị môi trường kiểm tra, nghiệm thu]

b) Tiêu chuẩn, quy chuẩn sử dụng

[Các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan sử dụng]

c) Quy trình lắp đặt

[Quy trình lắp đặt thiết bị mạng]

d) Sơ đồ, bản vẽ lắp đặt thiết bị mạng

[Sơ đồ bản vẽ vị trí lắp đặt thiết bị mạng]

III. CÀI ĐẶT, CẤU HÌNH PHẦN MỀM

3.1. Cài đặt, cấu hình phần mềm Hệ điều hành

[Nội dung chuẩn bị, cài đặt, cấu hình phần mềm hệ điều hành cho các máy chủ, máy trạm sử dụng trong quá trình kiểm tra, nghiệm thu]

3.2. Cài đặt, cấu hình phần mềm Hệ quản trị CSDL

[Nội dung chuẩn bị, cài đặt, cấu hình phần mềm hệ quản trị CSDL (Oracle, SQL Server, DB2,...) cho các máy chủ, máy trạm sử dụng trong quá trình kiểm tra, nghiệm thu]

3.3. Cài đặt, cấu hình phần mềm thương mại

[Nội dung chuẩn bị, cài đặt, cấu hình các phần mềm khác (ngoài phần mềm HĐH, Hệ quản trị CSDL) cần thiết để kiểm tra nghiệm thu (vd: các phần mềm middle ware, arcgis server, geoserver,...)]

3.4. Cài đặt, cấu hình phần mềm kiểm tra

[Nội dung chuẩn bị, cài đặt, cấu hình phần mềm sẽ thực hiện việc kiểm tra chất lượng]

IV. KẾT LUẬN

Mẫu 2.10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Chất lượng phần mềm

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]*

1. Căn cứ

Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Nội dung kiểm tra cụ thể (nêu rõ đối tượng, phạm vi kiểm tra..)

TT	Nội dung kiểm tra (nêu rõ đối tượng, phạm vi kiểm tra)	Khối lượng	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Quy tắc lập trình			
..	..			
II	Các thành phần của hệ thống			
..	..			
III	Toàn bộ hệ thống			
..	..			
IV	Các chức năng phần mềm			
..	..			

2.2. Đánh giá về mức độ đầy đủ:

[Đã thực hiện hoàn thành,... đạt tỷ lệ...% so với được duyệt.

Nguyên nhân khối lượng không được nghiệm thu (nếu có):]

2.3. Đánh giá về chất lượng:

[Đánh giá về chất lượng các hạng mục, sản phẩm thi công:

Nguyên nhân các hạng mục, sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]

2.4. Các ý kiến khác (nếu có):**2.5. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:****3. Kết luận**

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

Mẫu 2.11**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA
Triển khai phần mềm ứng dụngDự án: *[tên dự án]*Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)Đơn vị kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị kiểm tra]*

Người kiểm tra:

Chức vụ:

Bên được kiểm tra: *[Ghi tên đơn vị thi công]***1. Căn cứ**Căn cứ sản phẩm và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]*,**2. Nội dung kiểm tra****2.6. Nội dung kiểm tra cụ thể**

TT	Nội dung kiểm tra	Khối lượng	Ý kiến đánh giá	Ghi chú
I	Bộ cài đặt ứng dụng			
..	..			
II	Tài liệu hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm			
..	..			

2.7. Đánh giá về mức độ đầy đủ:*[Đã thực hiện hoàn thành,... đạt tỷ lệ...% so với được duyệt.**Nguyên nhân khối lượng không được nghiệm thu (nếu có):]***2.8. Đánh giá về chất lượng:***[Đánh giá về chất lượng các hạng mục, sản phẩm thi công:**Nguyên nhân các hạng mục, sản phẩm không đạt yêu cầu (nếu có):]*

2.9. Các ý kiến khác (nếu có):

2.10. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành:

3. Kết luận

Người kiểm tra

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các nội dung kiểm tra trên một Phiếu tùy theo cách thức tổ chức kiểm tra có thể một phần hay đầy đủ các hạng mục.

PHỤ LỤC 3**MẪU VĂN BẢN KIỂM TRA, NGHIỆM THU DỰ ÁN ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 58/2015/BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2015
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

1. Mẫu 3.01: Mức độ kiểm tra chất lượng các hạng mục, sản phẩm.
2. Mẫu 3.02: Bảng kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu.
3. Mẫu 3.03: Biên bản bàn giao tài liệu, sản phẩm.
4. Mẫu 3.04: Văn bản đề nghị kiểm tra, nghiệm thu.
5. Mẫu 3.05: Báo cáo xác nhận thay đổi trong quá trình thi công.
6. Mẫu 3.06: Báo cáo tổng kết kỹ thuật (của đơn vị thi công).
7. Mẫu 3.07: Báo cáo kiểm tra, nghiệm thu chất lượng, khối lượng (của đơn vị thi công).
8. Mẫu 3.08: Biên bản kiểm tra chất lượng cấp thi công.
9. Mẫu 3.09: Biên bản xác nhận sửa chữa cấp thi công.
10. Mẫu 3.10: Biên bản kiểm tra, nghiệm thu.
11. Mẫu 3.11: Biên bản xác nhận sửa chữa.
12. Mẫu 3.12: Biên bản xác định khối lượng, chất lượng.
13. Mẫu 3.13: Biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng.
14. Mẫu 3.14: Báo cáo kiểm tra, nghiệm thu chất lượng, khối lượng.
15. Mẫu 3.15: Biên bản bàn giao sản phẩm/tài liệu.
16. Mẫu 3.16: Biên bản nghiệm thu hoàn thành dự án.
17. Mẫu 3.17: Báo cáo giám sát thi công, quản lý chất lượng.
18. Mẫu 3.18: Bản xác nhận chất lượng, khối lượng đã hoàn thành.
19. Mẫu 3.19: Công văn gửi cơ quan quyết định/chủ quản đầu tư đề nghị quyết toán dự án.

Bảng 3.01
MỨC ĐỘ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CÁC HẠNG MỤC, SẢN PHẨM

STT	Tên công việc, hạng mục và sản phẩm	Đơn vị tính	Mức kiểm tra %	Hình thức kiểm tra, nghiệm thu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
1	Kiểm tra hồ sơ nghiệm thu của đơn vị thi công	Hồ sơ	100%	Mẫu 2.01 - Phụ lục 2
2	Kiểm tra số lượng sản phẩm đã được phê duyệt	Hồ sơ	100%	
3	Kiểm tra báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và phân loại chi tiết dữ liệu	Bộ dữ liệu	100%	Mẫu 2.02 - Phụ lục 2
4	Kiểm tra Danh mục đối tượng quản lý và các thông tin chi tiết của cơ sở dữ liệu	Bộ dữ liệu	100%	
5	Kiểm tra khung danh mục dữ liệu, siêu dữ liệu (Metadata)	CSDL	100%	
6	Kiểm tra báo cáo quy đổi đối tượng quản lý	CSDL	100%	
7	Kiểm tra thiết kế mô hình danh mục dữ liệu, siêu dữ liệu và cơ sở dữ liệu	ĐTQL	100%	Mẫu 2.03 - Phụ lục 2
8	Kiểm tra cơ sở toán học	ĐTQL	100%	Mẫu 2.04 - Phụ lục 2
9	Kiểm tra khối lượng các lớp dữ liệu không gian có trong cơ sở dữ liệu so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt	ĐTQL	100%	
10	Kiểm đếm khối lượng các trường dữ liệu có cấu trúc cho đối tượng không gian	Trường dữ liệu	100%	
11	Kiểm tra mức độ đầy đủ về nội dung và độ chính xác vị trí của các đối tượng không gian	ĐTQL	15%	
12	Kiểm tra tương quan của dữ liệu không gian được quy định trong thiết kế kỹ thuật (topology)	ĐTQL	15%	
13	Kiểm tra nội dung các trường dữ liệu có cấu trúc cho đối tượng không gian	Trường dữ liệu	15%	
14	Kiểm đếm khối lượng các trường dữ liệu so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt	Trường dữ liệu	100%	Mẫu 2.04 - Phụ lục 2

STT	Tên công việc, hạng mục và sản phẩm	Đơn vị tính	Mức kiểm tra %	Hình thức kiểm tra, nghiệm thu
15	Kiểm tra nội dung dữ liệu phi không gian có cấu trúc	Trường dữ liệu	15%	
16	Kiểm đếm khối lượng các dữ liệu phi không gian không có cấu trúc so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt	Trang A4	100%	
17	Kiểm tra nội dung dữ liệu phi không gian không có cấu trúc	Trang A4	15%	
18	Kiểm đếm khối lượng ảnh quét so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt	Ảnh quét	100%	
19	Kiểm tra chất lượng ảnh quét	Ảnh quét	15%	
20	Kiểm tra định dạng và cách tổ chức dữ liệu theo thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt	Ảnh quét	15%	
II PHÂN MỀM ỨNG DỤNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG				
1	Kiểm tra báo cáo thu thập yêu cầu phần mềm	THSD	100%	Mẫu 2.05 - Phụ lục 2
2	Kiểm tra báo cáo xác định yêu cầu phần mềm	THSD	100%	
3	Kiểm tra báo cáo quy đổi trường hợp sử dụng	THSD	100%	
4	Kiểm tra tài liệu mô hình hóa chi tiết quy trình nghiệp vụ	THSD	100%	Mẫu 2.06 - Phụ lục 2
5	Kiểm tra tài liệu mô tả biểu đồ THSD nghiệp vụ	THSD	100%	
6	Kiểm tra thuyết minh kiến trúc phần mềm	THSD	100%	
7	Kiểm tra thuyết minh biểu đồ trường hợp sử dụng	THSD	15%	
8	Kiểm tra thuyết minh biểu đồ hoạt động và tuần tự	THSD	15%	
9	Kiểm tra thuyết minh biểu đồ lớp	ĐTQL	15%	
10	Kiểm tra thiết kế giao diện phần mềm	ĐTQL	15%	Mẫu 2.07 - Phụ lục 2
11	Kiểm tra mã nguồn	THSD	30%	Mẫu 2.08 - Phụ lục 2
12	Kiểm tra chi tiết lớp trong mã nguồn	THSD	15%	
13	Kiểm tra sản phẩm báo cáo kiểm tra theo quy tắc lập trình	THSD	30%	Mẫu 2.09 - Phụ lục 2

STT	Tên công việc, hạng mục và sản phẩm	Đơn vị tính	Mức kiểm tra %	Hình thức kiểm tra, nghiệm thu
14	Kiểm tra sản phẩm báo cáo kiểm tra các thành phần của hệ thống	THSD	100%	Mẫu 2.10 - Phụ lục 2
15	Kiểm tra sản phẩm báo cáo kiểm tra toàn bộ hệ thống	THSD	100%	Mẫu 2.10 - Phụ lục 2
16	Kiểm tra các chức năng phần mềm	THSD	100%	Mẫu 2.10 - Phụ lục 2
17	Kiểm tra Bộ cài đặt ứng dụng		100%	Mẫu 2.11 - Phụ lục 2
18	Tài liệu hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm		30%	Mẫu 2.11 - Phụ lục 2

Chữ viết tắt:

- CSDL: Cơ sở dữ liệu;
- ĐTQL: Đối tượng quản lý;
- THSD: Trường hợp sử dụng.

Mẫu 3.02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, NGHIỆM THU

Theo niên độ/giai đoạn

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có).

Căn cứ *[Văn bản giao nhiệm vụ]* *[hoặc hợp đồng kinh tế số...]* với *[tên đơn vị thi công]* về việc thực hiện thi công dự án *[tên dự án]* và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp thi công;

Căn cứ *[Văn bản giao nhiệm vụ]* *[hoặc hợp đồng kinh tế số...]* về việc thực hiện kiểm tra, nghiệm thu dự án *[tên dự án]*;

Căn cứ kế hoạch thi công dự án/hạng mục đã được chấp thuận của *[tên đơn vị thi công]*,

Đơn vị *[tên đơn vị kiểm tra, nghiệm thu]* xây dựng kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục, sản phẩm thuộc dự án cụ thể như sau:

1. Hạng mục, sản phẩm kiểm tra, nghiệm thu

STT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng		
			Được phê duyệt	Thực hiện	Kiểm tra, nghiệm thu
I	<i>[Hạng mục I]</i>				
1	<i>[Sản phẩm 1]</i>				
2					
...					
II	<i>[Hạng mục II]</i>				
1	<i>[Sản phẩm..]</i>				

2. Tiến độ kiểm tra, nghiệm thu

STT	Hạng mục	Bắt đầu	Kết thúc
I	[Hạng mục I]		
1	[Sản phẩm 1]		
2			
...			
N	Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu		

3. Dự kiến nhân sự kiểm tra, nghiệm thu

STT	Họ và tên	Hạng mục, sản phẩm (tiến hành kiểm tra)
1		
2		
...		

4. Các đề xuất khác (nếu có)

...

Người lập kế hoạch
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA, NGHIỆM THU**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

CHỦ ĐẦU TƯ PHÊ DUYỆT
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 3.03**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN BÀN GIAO SẢN PHẨM, TÀI LIỆUDự án: *[tên dự án]*Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có).

Căn cứ *[Văn bản giao nhiệm vụ]* *[hoặc hợp đồng kinh tế số...]* với *[tên đơn vị thi công]* về việc thực hiện thi công dự án *[tên dự án]* và hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp thi công;

Căn cứ *[Văn bản giao nhiệm vụ]* *[hoặc hợp đồng kinh tế số...]* về việc thực hiện kiểm tra, nghiệm thu dự án *[tên dự án]*,

Hôm nay, ngày tháng năm , tại....., chúng tôi gồm:

Bên nhận bàn giao (Bên A): *[tên đơn vị kiểm tra, nghiệm thu]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]***Bên bàn giao (Bên B):** *[tên đơn vị thi công]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]*

Hai bên cùng thống nhất lập Biên bản bàn giao theo các nội dung sau:

1. Nội dung bàn giao

Bên B đã bàn giao cho bên A các sản phẩm, tài liệu phục vụ kiểm tra, nghiệm thu, cụ thể gồm:

STT	Sản phẩm, tài liệu	Dạng lưu trữ	Số lượng
1		Số	
2		Số + giấy	
3		Giấy	
...			

2. Hình thức sản phẩm, tài liệu bàn giao

Các tài liệu, sản phẩm do bên B đã bàn giao [*Toàn bộ dự án hoặc theo giai đoạn, niên độ*] đã tuân thủ theo quy định tại Thông tư số...../.../TT-BTNMT ngày... tháng... năm 2014.

Biên bản này lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau. Bên A giữ 02 (hai) bản, bên B giữ 02 (hai) bản.

Cán bộ kỹ thuật bên A

Cán bộ kỹ thuật bên B

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 3.04

[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN] **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 [TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG] **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

V/v đề nghị kiểm tra, nghiệm thu

....., ngày... tháng..... năm 20....

Kính gửi: [*Chủ đầu tư dự án*]

Căn cứ:

Quyết định số [*số Quyết định*] ngày [*ngày tháng năm phê duyệt*] của [*cấp phê duyệt Quyết định*] phê duyệt Dự án, Thiết kế kỹ thuật - Dự toán hoặc Đề cương và dự toán chi tiết [*tên dự án*];

[*Văn bản giao nhiệm vụ*]/[*hoặc hợp đồng kinh tế số...*] với [*tên đơn vị thi công*] về việc thực hiện thi công dự án [*tên dự án*];

.....

Dự án [*tên dự án*], Thiết kế thi công - tổng dự toán [*tên Thiết kế kỹ thuật - Dự toán Dự án*] hoặc Đề cương và dự toán chi tiết [*tên dự án*] đã được đơn vị [*tên đơn vị thi công*] thi công từ tháng.....năm..... đến tháng..... năm..... đảm bảo khối lượng và chất lượng sản phẩm.

[*Tên đơn vị thi công*] đã lập báo cáo tổng kết kỹ thuật; báo cáo kiểm tra, nghiệm thu cấp thi công (hồ sơ lập theo quy định gửi kèm theo công văn này).

Kính đề nghị [*tên cơ quan quản lý dự án*] kiểm tra, nghiệm thu dự án [*tên dự án, dự án hoặc hạng mục dự án*].

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- (Đơn vị kiểm tra);
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG

(*Ký tên và đóng dấu*)

Mẫu 3.05

[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN] **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 [TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG/
ĐƠN VỊ KIỂM TRA] **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20....

BÁO CÁO THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG

Kính gửi: [*chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án*]

Dự án: [*tên dự án*]

Hạng mục: [*tên hạng mục, sản phẩm*] (nếu có)

Căn cứ vào tình hình thực tế trong quá trình thi công [*tên đơn vị thi công*]/[*tên đơn vị kiểm tra*] báo cáo/xác minh các thay đổi phát sinh như sau:

I. Các thay đổi, phát sinh trong quá trình thi công**1. Tên hạng mục, sản phẩm, nội dung công việc 1**

- a) Khối lượng, mức độ khó khăn đã phê duyệt:
- b) Các thay đổi khác về công nghệ, giải pháp, điều kiện thi công (nếu có):
- c) Khối lượng thực tế phát sinh (nếu có):
- d) Kinh phí thực tế phát sinh (nếu có):
- đ) Lý do:

2. Tên hạng mục, sản phẩm, nội dung công việc 2

- a) Khối lượng, mức độ khó khăn đã phê duyệt:
- b) Các thay đổi khác về công nghệ, giải pháp, điều kiện thi công (nếu có):
- c) Khối lượng thực tế phát sinh (nếu có):
- d) Kinh phí thực tế phát sinh (nếu có):
- đ) Lý do:

II. Kiến nghị/Đề nghị

(*Các kiến nghị/đề nghị của đơn vị thi công/đơn vị kiểm tra*)

[*Đơn vị thi công/Đơn vị kiểm tra*] báo cáo/xác minh để [*chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án*] xem xét, kiểm tra và chấp nhận các thay đổi phát sinh kể trên.

THỦ TRƯỞNG
 (*Ký, họ tên và đóng dấu*)

Mẫu 3.06[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG]**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm 20...

BÁO CÁO TỔNG KẾT KỸ THUẬT

Dự án: [tên dự án]

Hạng mục: [tên hạng mục] (nếu có)

1. Các cơ sở pháp lý để thi công: (các văn bản pháp lý làm cơ sở cho việc thi công dự án)

Quyết định số [số Quyết định] ngày [ngày tháng năm phê duyệt] của [cấp phê duyệt Quyết định] phê duyệt Dự án, Thiết kế kỹ thuật - Dự toán hoặc Đề cương và dự toán chi tiết [tên dự án];

[Văn bản giao nhiệm vụ]/[hoặc hợp đồng kinh tế số...] với [tên đơn vị thi công] về việc thực hiện thi công dự án [tên dự án];

...

2. Hình thức thực hiện: (cần ghi rõ là thiết lập mới, nâng cấp, mở rộng hay bảo trì và xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, xây dựng phần mềm hay cơ sở dữ liệu..)**3. Phạm vi khu vực thi công:** (nếu có - nêu vắn tắt vị trí địa lý và phạm vi hành chính của khu vực thi công)**4. Đặc điểm địa hình địa vật:** (nếu có - nêu vắn tắt đặc điểm địa hình, địa vật của khu vực thi công có ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và chất lượng sản phẩm)**5. Đơn vị thi công:** (nêu rõ tên các đơn vị liên quan thi công các hạng mục công việc)**6. Thời gian thi công:** (nêu rõ thời gian bắt đầu, kết thúc thi công các hạng mục công việc)**7. Khối lượng công việc:** (nêu rõ khối lượng công việc theo Dự án đã phê duyệt và thực tế thi công)

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công	
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng
1						
2						
..						

8. Các văn bản pháp quy, tài liệu và số liệu sử dụng khi thi công:

- Nêu rõ tên và số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản pháp quy:
- Nêu rõ nguồn gốc các tài liệu, số liệu sử dụng:

9. Các phương pháp và những giải pháp kỹ thuật đã áp dụng:*(nêu rõ các tiêu chuẩn thiết kế kỹ thuật, các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin đã được áp dụng trong thi công cụ thể đến từng hạng mục: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, xây dựng phần mềm và xây dựng cơ sở dữ liệu).*

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Báo cáo này dùng chung cho từng hạng mục, sản phẩm hoặc theo niên độ, kết thúc dự án.

Mẫu 3.07

[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:....., ngày..... tháng..... năm 20....

BÁO CÁO
KIỂM TRA, NGHIỆM THU CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Căn cứ:

Quyết định số *[số Quyết định]* ngày *[ngày tháng năm phê duyệt]* của *[cấp phê duyệt Quyết định]* phê duyệt Dự án, Thiết kế kỹ thuật - Dự toán hoặc Đề cương và dự toán chi tiết *[tên dự án]*;

[Văn bản giao nhiệm vụ][hoặc hợp đồng kinh tế số...] với *[tên đơn vị thi công]* về việc thực hiện thi công dự án *[tên dự án]*;

...

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THI CÔNG

1. Đơn vị thi công: *[tên bộ phận/đối tác (nếu có) thực hiện thi công]*

2. Thời gian thực hiện: Từ tháng... năm..... đến tháng... năm.....

3. Lực lượng kỹ thuật và thiết bị thi công:

4. Khối lượng đã thi công:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công	
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng
1						
2						
..						

5. Tài liệu đã sử dụng trong thi công: *(Nêu rõ nguồn gốc các tài liệu đã được sử dụng trong quá trình thi công)*

6. Tổ chức thực hiện: *(Nêu rõ phương án tổ chức, công nghệ áp dụng thi công..)*

II. TÌNH HÌNH KIỂM TRA, NGHIỆM THU CẤP THI CÔNG

1. Cơ sở pháp lý để kiểm tra, nghiệm thu:

- Dự án, Thiết kế thi công - tổng dự toán, Đề cương và dự toán chi tiết dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*nêu đầy đủ tên văn bản, số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản*).

- Các văn bản đã áp dụng trong quá trình kiểm tra nghiệm thu sản phẩm (*nêu rõ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành văn bản*).

2. Thành phần kiểm tra, nghiệm thu: (*nêu rõ họ và tên, chức vụ các thành viên kiểm tra nghiệm thu của đơn vị thi công*)

3. Nội dung và mức độ kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: (*nêu rõ nội dung và mức độ kiểm tra từng hạng mục công việc của Dự án*).

4. Kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm: (*nêu cụ thể kết quả kiểm tra chất lượng từng hạng mục công việc của dự án*).

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Về khối lượng: [*tên đơn vị thi công*] đã hoàn thành: [*khối lượng thi công*].

2. Về chất lượng: [*tên sản phẩm*] đã thi công đạt yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm chất lượng theo quy định trong Dự án đã phê duyệt.

3. Về mức độ khó khăn, thay đổi công nghệ, giải pháp, điều kiện thi công và khối lượng công việc (nếu có): (*nêu các thay đổi so với Dự án, Thiết kế kỹ thuật - dự toán đã phê duyệt và kiến nghị của đơn vị thi công*).

4. Giao nộp sản phẩm: [*nêu tên sản phẩm*] đạt yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm chất lượng chuẩn bị giao nộp để kiểm tra, nghiệm thu theo quy định trong Dự án đã phê duyệt.

5. Đề nghị chủ đầu tư: [*tên cơ quan chủ đầu tư*] chấp nhận khối lượng và chất lượng sản phẩm đã hoàn thành.

THỦ TRƯỞNG
(*Ký tên và đóng dấu*)

Ghi chú: Báo cáo này dùng chung cho từng hạng mục, sản phẩm hoặc theo niên độ, kết thúc dự án.

Mẫu 3.08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CẤP THI CÔNG

Số:.....

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục]* (nếu có)

Bên kiểm tra:

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị kiểm tra *[đơn vị/bộ phận đảm bảo chất lượng]:*

Bên được kiểm tra:

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị được kiểm tra *[đơn vị/bộ phận thực hiện thi công]:*

1. Đã kiểm tra những công việc sau:

STT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng			Chất lượng
			Được phê duyệt	Thi công	Kiểm tra, nghiệm thu	
1	<i>[Hạng mục 1]</i>					
1	<i>[Sản phẩm 1]</i>					
2	..					

2. Nhận xét: *(chất lượng sản phẩm theo phê duyệt, quy trình quy phạm kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật..).*

3. Yêu cầu đối với người được kiểm tra:**4. Ý kiến người được kiểm tra:**

Biên bản kèm theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra (nếu có), lập thành *(số lượng biên bản có thể thay đổi)* bản để lập hồ sơ nghiệm thu.

NGƯỜI ĐƯỢC KIỂM TRA

(Ký và ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI KIỂM TRA

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Mẫu số 3.09

[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm 20....

BIÊN BẢN XÁC NHẬN SỬA CHỮA

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục: *[tên hạng mục, sản phẩm]* (nếu có)

Căn cứ ý kiến kiểm tra tại Biên bản kiểm tra chất lượng số:.... / Báo cáo kết quả kiểm tra sản phẩm, và kết quả sửa chữa của *[đơn vị, tổ..]* thi công....., nhóm kiểm tra nghiệm thu của *[đơn vị thi công]* đã kiểm tra và xác nhận nhóm thi công đã sửa chữa triệt để theo các ý kiến kiểm tra.

Chất lượng hạng mục, sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và Dự án đã phê duyệt..

ĐẠI DIỆN NHÓM KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 3.10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN KIỂM TRA, NGHIỆM THU

Số:.....

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]* (nếu có)

Căn cứ *[Văn bản giao nhiệm vụ]* *[hoặc hợp đồng kinh tế số...]* với *[tên đơn vị thi công]* về việc thực hiện thi công dự án *[tên dự án]*;

Căn cứ *[Văn bản giao nhiệm vụ]* *[hoặc hợp đồng kinh tế số...]* về việc thực hiện kiểm tra, nghiệm thu dự án *[tên dự án]*;

Căn cứ Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu cấp đơn vị thi công của *[tên đơn vị thi công]* và kết quả kiểm tra của đơn vị kiểm tra *[tên đơn vị kiểm tra]*,

Hôm nay, ngày tháng năm , tại..., chúng tôi gồm:

Bên kiểm tra: *[tên đơn vị kiểm tra, nghiệm thu]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]*

Bên được kiểm tra: *[tên đơn vị thi công]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]*

Hai bên cùng thống nhất lập Biên bản kiểm tra chất lượng như sau:

1. Đã kiểm tra những công việc sau: *(Nêu rõ khối lượng, phạm vi công việc và phương pháp mà người kiểm tra đã thực hiện và tổng hợp các phiếu ghi ý kiến kiểm tra và các kết luận)*

STT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng			Chất lượng (Đạt/Không đạt)
			Được phê duyệt	Thi công	Kiểm tra, nghiệm thu	
1	[Hạng mục 1]					
1	[Sản phẩm 1]					
2	..					

2. Nhận xét: (chất lượng sản phẩm theo dự toán đã phê duyệt, quy trình quy phạm kỹ thuật, tài liệu kỹ thật..).

3. Ý kiến của người kiểm tra: (yêu cầu về hoàn thiện hạng mục, sản phẩm của đơn vị thi công và ý kiến, đề xuất đối với chủ đầu tư).

4. Ý kiến người được kiểm tra: (ý kiến giải trình, cam kết.. của đơn vị được kiểm tra).

Biên bản kèm theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra, lập thành (số lượng biên bản có thể thay đổi) bản, có giá trị như nhau để lập hồ sơ nghiệm thu và lưu.

Cán bộ kỹ thuật kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Cán bộ kỹ thuật được kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA**
(Ký, họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
THI CÔNG**
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Mẫu 3.11**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN XÁC NHẬN SỬA CHỮA

Số:.....

Dự án: *[tên dự án]*Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]* (nếu có)

Căn cứ ý kiến kiểm tra tại Biên bản kiểm tra chất lượng *[số:..... ngày... tháng... năm 201..]* giữa hai đơn vị và kết quả sửa chữa của đơn vị thi công *[tên đơn vị thi công]*, hôm nay, ngày tháng năm , tại..., chúng tôi gồm:

Bên kiểm tra: *[tên đơn vị kiểm tra, nghiệm thu]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]***Bên được kiểm tra:** *[tên đơn vị thi công]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]*

Hai bên cùng thống nhất lập Biên bản xác nhận sửa chữa như sau:

1. Đơn vị thi công đã sửa chữa các nội dung:*(Nêu rõ các nội dung đơn vị thi công đã sửa chữa, hoàn thiện triệt để)***2. Xác nhận của đơn vị kiểm tra:***[Tên đơn vị kiểm tra] đã kiểm tra và xác nhận đơn vị thi công đã sửa chữa triệt để theo các ý kiến kiểm tra chất lượng.*

3. Kết luận:

(Chất lượng sản phẩm hạng mục, sản phẩm công việc đạt/chưa đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và dự toán đã phê duyệt.)

Biên bản xác nhận sửa chữa lập thành *(số lượng biên bản có thể thay đổi)* bản, có giá trị như nhau để lập hồ sơ nghiệm thu và lưu.

Cán bộ kỹ thuật kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Cán bộ kỹ thuật được kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA**
(Ký, họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
THI CÔNG**
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Mẫu 3.12**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KHỐI LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG

Số:.....

Dự án: *[tên dự án]*Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]* (nếu có)

Căn cứ kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm của *[tên đơn vị kiểm tra]*, đối với hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]* thuộc dự án *[tên dự án, nhiệm vụ]* của *[tên đơn vị thi công]* thi công.

Hôm nay ngày..... tháng..... năm 201....., chúng tôi gồm:

BÊN KIỂM TRA: *[Tên đơn vị kiểm tra]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]***BÊN THI CÔNG:** *[Tên đơn vị thi công]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện: *[họ và tên người đại diện]*

Chức vụ:

Cán bộ kỹ thuật: *[họ và tên cán bộ kỹ thuật]*

Hai bên thống nhất lập Biên bản với các điều khoản sau:

Điều 1. Khối lượng sản phẩm

Khối lượng sản phẩm đã thi công và giao nộp: *(liệt kê sản phẩm đã thi công theo Dự án đã phê duyệt hoặc thay đổi trong quá trình thi công và liệt kê sản phẩm đã giao nộp)*

STT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng		
			Được phê duyệt	Thi công	Giao nộp
I	[Hạng mục I]				
1	[Sản phẩm 1]				
2	..				

Điều 2. Chất lượng sản phẩm

[Tên đơn vị kiểm tra] đã tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm cấp chủ đầu tư như sau: (nêu nội dung và mức độ kiểm tra (%) từng hạng mục công việc)

STT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng		Chất lượng (Đạt/Không đạt)
			Thi công	Kiểm tra, nghiệm thu	
I	[Hạng mục I]				
1	[Sản phẩm 1]				
2	..				

Điều 3. Kết luận

Các sản phẩm của [tên đơn vị thi công] theo khối lượng thống kê tại Điều 1 đạt/không đạt chất lượng theo nội dung [tên dự án, nhiệm vụ..] đã phê duyệt và các quy trình, quy phạm kỹ thuật.

Biên bản này lập thành [số lượng theo nhu cầu] có giá trị như nhau làm căn cứ đề nghị chủ đầu tư thanh, quyết toán cho đơn vị thi công.

Cán bộ kỹ thuật bên thi công
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Cán bộ kỹ thuật bên kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

ĐẠI DIỆN BÊN THI CÔNG
(Ký, họ tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN KIỂM TRA
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: Báo cáo này dùng chung cho từng hạng mục, sản phẩm hoặc theo niên độ, kết thúc dự án.

Mẫu 3.13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG
(Theo niên độ, hạng mục...)

Số:.....

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]* (nếu có)

Căn cứ Quyết định số... ngày... của *[cấp phê duyệt Quyết định]* phê duyệt Dự án, Thiết kế kỹ thuật - Dự toán hoặc Đề cương và dự toán chi tiết *[tên dự án]*;

Căn cứ Biên bản xác định khối lượng, chất lượng số... ngày...

Các bên tiến hành nghiệm thu:

Đại diện chủ đầu tư:

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

Đại diện đơn vị kiểm tra, nghiệm thu:

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ: Cán bộ kiểm tra, nghiệm thu

Đại diện đơn vị thi công:

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ: Cán bộ thi công

Các bên lập biên bản nghiệm thu theo [niên độ, hạng mục...] như sau:

1. Các bên đã xem xét các văn bản và các sản phẩm sau đây:

- Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu hạng mục, sản phẩm của đơn vị thi công.

- Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu hạng mục, sản phẩm của đơn vị kiểm tra.

2. Hạng mục, sản phẩm đã thi công: *(nêu rõ tên các hạng mục, sản phẩm đã thi công trong năm).*

b) Các hạng mục, sản phẩm công việc đã được kiểm tra, nghiệm thu theo quy định:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công	
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng
1						
..						

3. Trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu kiểm tra nghiệm thu, các bên xác nhận những điểm sau đây:

a) Về thời gian thực hiện công đoạn dự án:

Bắt đầu: ngày... tháng... năm.....

Kết thúc: ngày.... tháng... năm.....

b) Về khối lượng đã hoàn thành: *(nêu cụ thể khối lượng theo tên từng công đoạn, hạng mục công việc)*

c) Về chất lượng: *(nêu kết luận chung về chất lượng của các hạng mục công việc đạt yêu cầu hay không đạt yêu cầu kỹ thuật theo Dự án đã được duyệt:*

- Chấp nhận để tồn tại: *(nếu có)*

- Chất lượng sản phẩm: không đạt yêu cầu nhưng vẫn chấp nhận *(nếu có)*

d) Sản phẩm đã hoàn thành: *(cần kết luận về mức độ đầy đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành và của Dự án đã được phê duyệt).*

đ) Mức độ khó khăn *(nếu có): (cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc so với Dự án đã được duyệt).*

e) Về những thay đổi trong quá trình thi công so với thiết kế: *(nếu có)*

Chấp nhận để tồn tại: *(nếu có)*

- Về khối lượng phát sinh *(nếu có)*

- Về việc thay đổi thiết kế đã được duyệt *(nếu có)*

4. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu các sản phẩm với khối lượng hoàn thành

- Chấp nhận các thay đổi của các hạng mục công việc: *(cần nêu cụ thể mức độ chấp nhận mức độ khó khăn của Dự án).*

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
THI CÔNG**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN
CHỦ ĐẦU TƯ**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Biên bản này dùng chung cho từng hạng mục, sản phẩm hoặc theo niên độ, kết thúc dự án.

Mẫu 3.14

[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[ĐƠN VỊ KIỂM TRA]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm 20....

BÁO CÁO
KIỂM TRA, NGHIỆM THU CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]*

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Đơn vị thi công:
2. Thời gian thực hiện: Từ tháng... năm..... đến tháng... năm.....
3. Lực lượng kỹ thuật và thiết bị thi công:
4. Khối lượng đã thi công:
5. Tài liệu đã sử dụng trong thi công: *(nêu rõ nguồn gốc các tài liệu đã được sử dụng trong quá trình thi công)*
6. Tổ chức thực hiện:

III. TÌNH HÌNH KIỂM TRA, NGHIỆM THU CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG CỦA ĐƠN VỊ THI CÔNG

1. Cấp tổ sản xuất:
2. Cấp đơn vị thi công:
3. Việc lập hồ sơ nghiệm thu:
4. Nhận xét, đánh giá chung:

IV. TÌNH HÌNH KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG, NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG CỦA ĐƠN VỊ KIỂM TRA

1. Cơ sở pháp lý để thực hiện:
 - Dự án, Thiết kế thi công - tổng dự toán, Đề cương và dự toán chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt *(nêu đầy đủ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành văn bản)*.
 - Văn bản giao việc, Hợp đồng kinh tế về việc kiểm tra chất lượng, xác định khối lượng sản phẩm giữa chủ đầu tư và cơ quan kiểm tra.

- Các văn bản đã áp dụng trong quá trình kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sản phẩm: (nêu đầy đủ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành văn bản).

2. Thành phần kiểm tra: (nêu rõ họ và tên, chức vụ của các thành viên tham gia kiểm tra).

3. Thời gian kiểm tra: Từ ngày... tháng.... năm..... đến ngày... tháng.... năm.....

4. Nội dung kiểm tra và mức độ kiểm tra: (nêu rõ nội dung và mức độ kiểm tra từng hạng mục công việc của dự án theo quy định).

STT	Hạng mục, sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng		
			Được phê duyệt	Thực hiện	Kiểm tra, nghiệm thu
1	[Hạng mục 1]				
1	[Sản phẩm 1]				
2					

5. Kết quả kiểm tra: (nêu cụ thể kết quả kiểm tra khối lượng và chất lượng sản phẩm của các hạng mục công việc).

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Về khối lượng: [tên đơn vị thi công] đã hoàn thành: (nêu rõ khối lượng hạng mục, sản phẩm đã hoàn thành)

2. Về chất lượng: [tên hạng mục, sản phẩm] đã thi công đạt yêu cầu kỹ thuật theo Dự án đã phê duyệt.

3. Về mức độ khó khăn, thay đổi công nghệ, giải pháp, điều kiện thi công và khối lượng công việc (nếu có): (nêu các thay đổi so với Dự án đã phê duyệt và kiến nghị chủ đầu tư).

4. Giao nộp sản phẩm: [tên sản phẩm] giao nộp đầy đủ và bảo đảm chất lượng theo quy định trong Dự án đã phê duyệt.

5. Đề nghị chủ đầu tư [tên cơ quan chủ đầu tư] chấp nhận (hoặc không chấp nhận) khối lượng và chất lượng sản phẩm đã hoàn thành.

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Báo cáo này dùng chung cho từng hạng mục, sản phẩm hoặc theo niên độ, kết thúc dự án.

Mẫu 3.15**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BIÊN BẢN BÀN GIAO/GIAO NỘP SẢN PHẨM/TÀI LIỆU**Dự án: *[tên dự án]*Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]*

Hôm nay, ngày tháng năm 20...., tại....., chúng tôi gồm:

BÊN GIAO: *[Đơn vị thi công]/[Đơn vị quản lý dự án]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện:

- Ông/Bà:....., Chức vụ:.....

- Ông/Bà:....., cán bộ bàn giao tài liệu

BÊN NHẬN: *[Đơn vị quản lý dự án]/[Đơn vị nhận giao nộp, lưu trữ]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện:

- Ông/Bà:....., Chức vụ:.....

- Ông/Bà:....., cán bộ tiếp nhận tài liệu

Hai bên cùng bàn giao sản phẩm/tài liệu (đã được kiểm tra, nghiệm thu) thực hiện dự án theo danh sách sau:

TT	Sản phẩm, tài liệu	Số lượng	Hình thức	Ghi chú
1				
2				

Hai bên xác nhận đã giao và nhận đầy đủ theo danh sách tài liệu trên.

Biên bản lập thành.... bản, mỗi bên giữ.... bản có giá trị pháp lý như nhau.

Người nhận
*(Ký, họ và tên)***Người giao**
*(Ký, họ và tên)***ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**
*(Ký tên và đóng dấu)***ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Mẫu 3.16

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH DỰ ÁN
Số:.....

Dự án: *[tên dự án]*

Hạng mục, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]*

Được phê duyệt theo Quyết định số...../..... ngày... tháng... năm..... của cơ quan chủ quản đầu tư hoặc cơ quan chủ đầu tư (nếu được phân cấp),

Các bên tiến hành nghiệm thu:

Đại diện chủ đầu tư:

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

Đại diện đơn vị thi công:

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ: Cán bộ thi công

Đại diện đơn vị kiểm tra, nghiệm thu:

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ: Cán bộ kiểm tra, nghiệm thu

Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế (nếu có):

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ: Cán bộ thiết kế

Đại diện đơn vị được giao quản lý, sử dụng (nếu có):

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu:..... ngày..... tháng..... năm.....

Kết thúc:..... ngày..... tháng..... năm.....

Tại:.....

Các bên lập biên bản nghiệm thu dự án như sau:

Các bên đã xem xét các văn bản và các sản phẩm sau đây:

1. Công tác thi công dự án

a) Các công đoạn đã thi công dự án:

(nêu các công đoạn, đơn vị thi công chính thực hiện dự án)

b) Thời gian thực hiện dự án:

Bắt đầu: ngày... tháng... năm.....

Kết thúc: ngày.... tháng... năm.....

2. Đánh giá dự án

a) Các văn bản, tài liệu sản phẩm để căn cứ nghiệm thu:

Các bên đã xem xét các văn bản và các sản phẩm sau đây:

- Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu toàn bộ dự án, nhiệm vụ của (các) đơn vị thi công.
- Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu toàn bộ dự án của chủ đầu tư.
- Biên bản giao nộp sản phẩm, phiếu nhập kho đối với sản phẩm.

b) Khối lượng và chất lượng của các hạng mục công việc thực hiện đã kiểm tra, nghiệm thu theo quy định:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công		
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	Chất lượng (Đạt/Không đạt)
1							
2							

Trong trường hợp có nhiều đơn vị thi công các hạng mục, sản phẩm của cùng một dự án:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công			Đơn vị thi công
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	Chất lượng (Đạt/ Không đạt)	
1								
2								

d) Về chất lượng: *(nêu kết luận chung về chất lượng của các hạng mục công việc đạt yêu cầu hay không đạt yêu cầu kỹ thuật theo Dự án đã được duyệt.*

- Chấp nhận để tồn tại: *(nếu có)*
- Chất lượng sản phẩm: *không đạt yêu cầu nhưng vẫn chấp nhận (nếu có)*
- d) Sản phẩm giao nộp: *(cần kết luận về mức độ đầy đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành và của Dự án đã được phê duyệt).*
- đ) Mức độ khó khăn (nếu có): *(cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc so với Dự án đã được duyệt).*
- e) Về những thay đổi trong quá trình thi công so với thiết kế: (nếu có)
Chấp nhận để tồn tại (nếu có):
 - Về khối lượng phát sinh (nếu có):
 - Về việc thay đổi thiết kế đã được duyệt (nếu có):

2. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu các sản phẩm với khối lượng hoàn thành của dự án.
- Chấp nhận loại khó khăn của các hạng mục công việc (nếu có): *(cần nêu cụ thể mức độ chấp nhận mức độ khó khăn của Dự án).*

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG
(Ký, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG**
(Ký, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN
THIẾT KẾ**
(Ký, họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KIỂM TRA
(Ký, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú: Trong trường hợp dự án do nhiều đơn vị thi công bổ sung đủ đại diện đơn vị ký tên, đóng dấu.

[CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[CHỦ ĐẦU TƯ]

Mẫu 3.17
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng..... năm 20...

BÁO CÁO GIÁM SÁT THI CÔNG, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Được phê duyệt theo Quyết định số.../..... ngày... tháng... năm 20.... của cơ quan chủ quản đầu tư hoặc cơ quan chủ đầu tư (nếu được phân cấp).

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Đơn vị thi công (có thể nhiều đơn vị thi công): (Liệt kê các hạng mục và đơn vị thi công tương ứng)

2. Thời gian thực hiện: Từ tháng... năm..... đến tháng... năm 20...

3. Lực lượng kỹ thuật và thiết bị thi công: (Liệt kê về nhân lực, trang thiết bị.. của các đơn vị thi công tương ứng với các hạng mục)

5. Dữ liệu, tài liệu đã sử dụng trong thi công: (Nêu rõ các thông tin về các dữ liệu, tài liệu đã được sử dụng trong quá trình thi công)

6. Tổ chức thực hiện: (Nêu tình hình tổ chức thực hiện thi công dự án)

4. Khối lượng đã thi công: (chi tiết theo bảng sau)

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng		Ghi chú
			Được phê duyệt	Thực tế thi công	
1					
2					

II. KIỂM TRA, NGHIỆM THU CỦA ĐƠN VỊ THI CÔNG

1. Tình hình kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công: (nhận xét và đánh giá về việc thực hiện kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công)

2. Hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công: (nhận xét và đánh giá về hồ sơ kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị thi công)

III. GIÁM SÁT, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

1. Kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị kiểm tra: (nhận xét và đánh giá về việc kiểm tra, nghiệm thu của đơn vị kiểm tra)

2. Tình hình giám sát và kiểm tra tiến độ thi công của chủ đầu tư đối với đơn vị thi công, đơn vị thực hiện kiểm tra: *(nêu nội dung giám sát của chủ đầu tư đối với đơn vị thi công, đơn vị thực hiện kiểm tra)*

3. Nội dung và mức độ kiểm tra, thẩm định của chủ đầu tư (nếu có): *(nêu rõ nội dung kiểm tra, thẩm định chất lượng, khối lượng các hạng mục, sản phẩm của dự án).*

4. Kết quả kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sản phẩm: *(nêu cụ thể kết quả kiểm tra chất lượng, nghiệm thu khối lượng từng hạng mục công việc của dự án).*

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Về khối lượng: *[tên đơn vị thi công]* đã hoàn thành:.....
- Nhận xét về khối lượng của cơ quan thực hiện kiểm tra.
- Về chất lượng: *[tên sản phẩm, hạng mục]* đã thi công đạt yêu cầu kỹ thuật theo Dự án đã phê duyệt.
- Nhận xét về chất lượng của cơ quan thực hiện kiểm tra.
- *[Tên các sản phẩm]* giao nộp đầy đủ và bảo đảm chất lượng theo quy định trong Dự án đã phê duyệt.
- Đề nghị cơ quan quyết định đầu tư *[tên cơ quan quyết định đầu tư]* chấp nhận khối lượng và chất lượng sản phẩm đã hoàn thành.

THỦ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 3.18[CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[CHỦ ĐẦU TƯ]**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20...

BẢN XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG ĐÃ HOÀN THÀNH**Dự án [tên dự án], [hạng mục, sản phẩm] do [tên đơn vị thi công]
đã hoàn thành**

- Căn cứ (văn bản phê duyệt và các văn bản khác nếu có của cơ quan quyết định đầu tư).

- Căn cứ các Biên bản kiểm tra chất lượng số...

- Căn cứ Báo cáo tổng kết kỹ thuật, báo cáo kiểm tra, nghiệm thu chất lượng, khối lượng [hạng mục, dự án] của đơn vị thi công.

- Căn cứ Báo cáo kiểm tra chất lượng, nghiệm thu khối lượng [hạng mục, dự án] của [tên cơ quan thực hiện kiểm tra].

- Căn cứ Biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng [hạng mục, dự án].

- Căn cứ khối lượng sản phẩm do [đơn vị thi công] đã hoàn thành và giao nộp.

[Tên cơ quan chủ đầu tư] xác nhận chất lượng, khối lượng của dự án [tên dự án đã hoàn thành] như sau:

1. Khối lượng đã hoàn thành: (kèm theo bảng khối lượng sản phẩm hoàn thành của các hạng mục công việc):

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Theo phê duyệt		Thi công	
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng
1						
2						
..						

2. Chất lượng: (Chất lượng hạng mục, sản phẩm yêu cầu kỹ thuật theo quy trình, quy phạm kỹ thuật và Dự án đã phê duyệt).

THỦ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 3.19

[CƠ QUAN CHỦ QUẢN]
[CHỦ ĐẦU TƯ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /
V/v đề nghị quyết toán dự án
(hoặc hạng mục dự án)

....., ngày..... tháng..... năm 20...

Kính gửi: *[tên cơ quan quyết định/chủ quản đầu tư]*

Dự án *[Tên dự án]/[hạng mục thuộc dự án]* đã được đơn vị *[tên các đơn vị thi công]* thi công từ tháng... năm... đến tháng... năm.....

[Tên đơn vị kiểm tra] đã kiểm tra, nghiệm thu từ tháng... năm... đến tháng..... năm.....

[Tên đơn vị chủ đầu tư] đã nghiệm thu (có hồ sơ quyết toán dự án lập theo quy định gửi kèm theo công văn này).

Kính đề nghị *[tên cơ quan quyết định đầu tư]* phê duyệt quyết toán dự án *[tên dự án hoặc hạng mục dự án]*:

- Khối lượng, chất lượng như trong biên bản nghiệm thu hoàn thành dự án (hoặc hạng mục dự án) này.

- Tổng giá trị quyết toán là..... đồng.

THỦ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.